

KẾ HOẠCH

Phòng, chống bệnh truyền nhiễm tỉnh Đắk Nông năm 2024

Phần thứ nhất

Tình hình và kết quả công tác

Phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2023

I. TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH TRUYỀN NHIỄM

- Năm 2023 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ghi nhận 5.608 trường hợp mắc các bệnh truyền nhiễm (BTN), 05 trường hợp tử vong¹. Trong đó, bệnh có số mắc, nguy cơ cao: Bệnh COVID-19: 1.006 ca; bệnh Sốt xuất huyết Dengue (SXHD): 1.589 ca; bệnh Tay chân miệng: 652 ca; bệnh Tiêu chảy: 754 ca; bệnh Thủy đậu: 393 ca; bệnh Viêm gan vi rút B: 365; bệnh Viêm gan vi rút khác: 491 ca; các bệnh truyền nhiễm khác tương đối ổn định.

- Tình hình dịch bệnh mới nổi, tái nổi có thể xâm nhập vào tỉnh Đắk Nông: Bệnh Đậu mùa khỉ (Monkeypox); bệnh Cúm A (H5N1); bệnh Whitmore; Bệnh do virus Nipah.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ PHÒNG, CHỐNG DỊCH NĂM 2023

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Để chủ động phòng, chống dịch bệnh, kiểm soát số mắc và hạn chế tử vong, ngay từ đầu năm 2023, UBND tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt, kịp thời đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch², sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành từ tỉnh đến địa phương; tinh thần trách nhiệm, sự nỗ lực, cố gắng của các cán bộ, nhân viên y tế và các lực lượng phòng, chống dịch liên quan; sự ủng hộ, hỗ trợ của cộng đồng xã hội và các doanh nghiệp; đặc biệt là sự ủng hộ, tham gia tích cực của Nhân dân, công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm đã đạt được những kết quả nhất định.

- Đối với các bệnh lưu hành tại địa phương: Ngay khi một số bệnh truyền nhiễm ghi nhận số mắc, số tử vong tăng cao như Sốt xuất huyết, Tay chân miệng, Thủy đậu, Đau mắt đỏ, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống dịch; đối với các dịch bệnh mới nổi, tái nổi đã giao nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, ban, ngành thường xuyên giám sát, đánh giá và tham mưu các giải pháp hiệu quả, kịp thời.

¹ Đại 02 ca, COVID-19 02 ca, UVSS 01 ca.

² Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 15/02/2023 của UBND tỉnh về kế hoạch phòng, chống bệnh truyền nhiễm tỉnh Đắk Nông năm 2023; Kế hoạch số 391/KH-UBND ngày 21/6/2023 về kế hoạch định hướng truyền thông tiêm vắc xin phòng COVID-19 tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2023-2024; Kế hoạch số 438/KH-UNND ngày 06/7/2023 về kế hoạch triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 năm 2023 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

- Chỉ đạo các đơn vị tuyến tỉnh trực tiếp hỗ trợ địa phương triển khai các biện pháp phòng, chống dịch và thường xuyên tổ chức các cuộc họp tham vấn với các tổ chức, cơ quan chuyên môn. Đặc biệt là thực hiện phương châm 04 tại chỗ; tiếp tục đảm bảo hậu cần, kinh phí, thuốc, vắc xin, sinh phẩm, vật tư, hóa chất, trang thiết bị, nhân lực để sẵn sàng phục vụ công tác phòng, chống dịch.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu năm 2023 cụ thể (cụ thể Phụ lục 1 chi tiết kèm theo)

Năm 2023, tình hình các bệnh truyền nhiễm cơ bản được kiểm soát; COVID-19 đã chính thức chuyển sang bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B góp phần quan trọng trong việc phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; bệnh SXHD có số mắc giảm so với năm 2022 nhưng diễn biến bệnh rất phức tạp; bệnh Tay chân miệng, Thủy đậu, Đau mắt đỏ số mắc tăng so với năm 2022 nhưng được kiểm soát kịp thời; trong tỉnh không ghi nhận các bệnh truyền nhiễm nhóm A như Tả, Ebola, MERS-CoV, cúm A (H7N9), cúm A (H5N1), cúm A (H5N6).

3. Khó khăn, thách thức

- Dịch bệnh diễn biến khó lường, luôn tiềm ẩn nguy cơ bùng phát; các biến chủng mới, các tác nhân gây bệnh liên tục biến đổi, xuất hiện, miễn dịch giảm theo thời gian, xu hướng dịch bệnh khó dự báo.

- Các dịch bệnh đang lưu hành tại tỉnh Đắk Nông như: SXHD, Thủy đậu, Tay chân miệng, Dại vẫn còn ghi nhận năm sau thường cao hơn năm trước, công tác phòng, chống dịch bệnh tại cộng đồng, hộ gia đình còn hạn chế, trong đó ý thức của người dân trong chủ động phòng, chống dịch bệnh chưa cao.

- Tỷ lệ tiêm chủng ở một số nơi còn thấp, chưa đạt tiến độ đề ra, nhất là khu vực dân tộc thiểu số sinh sống. Số liều vắc xin được Bộ Y tế cấp rất thấp so với nhu cầu của địa phương.

- Việc mua sắm, đấu thầu thuốc, trang thiết bị chống dịch, vắc xin vẫn còn khó khăn; một số quy định về tài chính chưa có hướng dẫn hoặc hướng dẫn chưa cụ thể, dẫn đến vướng mắc khi tổ chức thực hiện các hoạt động chuyên môn.

4. Nguyên nhân

- Tình trạng ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu, thiên tai, lụt bão, đô thị hóa, di dân và các thói quen cá nhân, vệ sinh an toàn thực phẩm không đảm bảo là điều kiện thuận lợi để dịch bệnh phát sinh, xuất hiện, lây lan và bùng phát.

- Việc hướng dẫn, cụ thể hóa một số chủ trương, chính sách chưa rõ ràng dẫn đến khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Hạn chế trong đầu tư, huy động nguồn lực xã hội dẫn đến hệ thống y tế dự phòng, y tế cơ sở chưa theo kịp sự phát triển của xã hội và nhu cầu của người dân.

- Sự vào cuộc của chính quyền địa phương (Ủy ban nhân dân cấp xã) còn rất hạn chế, trong đó việc kiểm tra, giám sát và đánh giá công tác phòng, chống dịch bệnh tại cộng đồng hầu như chưa thực hiện.

- Sự phối hợp của một số hộ gia đình, người dân trong việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh tại cộng đồng, hộ gia đình chưa đúng theo hướng dẫn của cán bộ y tế và chưa thường xuyên. Nhất là hành vi và nhận thức của một bộ phận người dân còn hạn chế.

Phần thứ hai

Kế hoạch Phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2024

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/2007;
- Nghị định số 101/2010/NĐ-CP ngày 30/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về áp dụng biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế và chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch;
- Thông tư số 17/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn giám sát và đáp ứng với bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm;
- Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chế độ thông tin báo cáo và khai báo bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm;
- Quyết định số 266/QĐ-BYT ngày 02/02/2024 của Bộ Y tế về ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2024;
- Quyết định số 1177/QĐ-UBND ngày 05/8/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện chiến lược phòng, chống lao tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030;
- Trên cơ sở diễn biến tình hình bệnh truyền nhiễm trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2023.

II. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH

- Dịch bệnh truyền nhiễm trên thế giới, tại Việt Nam và tỉnh Đắk Nông dự báo vẫn diễn biến khó lường trong thời gian tới và tiếp tục có nguy cơ xuất hiện và lây lan các biến thể mới, các dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm mới nổi.
- Đắk Nông là cửa ngõ giao thương giữa các tỉnh khu vực Tây Nguyên với các tỉnh phía Nam; có đường biên giới giáp Vương quốc Campuchia với 02 cửa khẩu Đắk Per huyện Đắk Mil, Bu Prăng huyện Tuy Đức nên nguy cơ lây truyền của nhiều loại dịch bệnh khác nhau là rất lớn; từ các bệnh dịch lưu hành tại địa phương như SXHD, Tay chân miệng, Thủy đậu, Đại; các bệnh dự phòng bằng vắc xin như uốn ván đến các bệnh nguy hiểm mới nổi xâm nhập từ bên ngoài như Đậu mùa khi (tỉnh Bình Dương, Đồng Nai, TP. Hồ Chí Minh), Cúm A ((H5N1) Campuchia), Nipah (Ấn Độ). Bối cảnh toàn cầu hóa phát triển, nhu cầu giao thương, du lịch ngày càng tăng cao cùng với diễn biến thời tiết luôn thay đổi bất thường là các điều kiện thuận lợi làm tăng nguy cơ lây lan dịch bệnh.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Giảm tối đa tỷ lệ mắc và tử vong do các bệnh truyền nhiễm so với năm 2023; đảm bảo kiểm soát kịp thời, hiệu quả, bền vững các dịch bệnh truyền nhiễm, hạn chế tối đa nguy cơ bùng phát và chủ động, chuẩn bị sẵn sàng ứng phó với các đại dịch hoặc các tình huống khẩn cấp về dịch bệnh trong tương lai để bảo vệ sức khỏe Nhân dân và tạo điều kiện phát triển kinh tế, xã hội.

2. Các mục tiêu cụ thể

2.1. Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn

Xây dựng, cập nhật, bổ sung các kế hoạch, hướng dẫn chuyên môn: các chương trình, kế hoạch trong giám sát, dự phòng và kiểm dịch, bệnh truyền nhiễm; hướng dẫn giám sát và phòng, chống các bệnh truyền nhiễm; hướng dẫn giám sát trọng điểm lòng ghép hội chứng cúm và COVID-19; hướng dẫn giám sát trọng điểm tay chân miệng; hướng dẫn phân vùng dịch tễ các bệnh do ký sinh trùng thường gặp; hướng dẫn giám sát dựa vào sự kiện và hướng dẫn chẩn đoán, điều trị các bệnh truyền nhiễm.

2.2. Thực hiện các chỉ tiêu chung về chuyên môn, kỹ thuật (có Phụ lục 2 chi tiết kèm theo)

- Duy trì thành quả thanh toán bại liệt, loại trừ uốn ván sơ sinh.
- Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ vắc xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng cho trẻ dưới 1 tuổi đạt $\geq 95\%$ quy mô cấp xã.
- Tỷ lệ phụ nữ có thai được tiêm phòng đủ mũi vắc xin phòng uốn ván đạt $\geq 85\%$.
- 100% đối tượng kiểm dịch y tế biên giới được giám sát, kiểm tra và xử lý y tế theo đúng quy định, phát hiện sớm và kịp thời xử lý các trường hợp mắc bệnh theo quy định, hạn chế tối đa dịch bệnh xâm nhập và lây lan.
- Đảm bảo các bệnh, dịch bệnh mới phát sinh được phát hiện và xử lý kịp thời.
- Đảm bảo cán bộ làm công tác phòng, chống dịch được đào tạo, đào tạo lại, tập huấn về các bệnh truyền nhiễm mới nổi, tái nổi.
- Đảm bảo cán bộ làm công tác thông kê báo cáo bệnh truyền nhiễm được tập huấn về giám sát, thông tin, báo cáo bệnh truyền nhiễm.
- Đảm bảo nhân viên y tế làm việc tại các khoa khám bệnh, khoa nội, truyền nhiễm được tập huấn về kiểm soát nhiễm khuẩn, hướng dẫn chẩn đoán, điều trị.

2.3. Thực hiện chỉ tiêu cụ thể đối với một số bệnh truyền nhiễm

2.3.1. Các bệnh Ebola, MERS-CoV, cúm A (H7N9): Hạn chế tối đa dịch bệnh xâm nhập và lây lan trong tỉnh.

2.3.2. Các bệnh cúm A (H5N1), cúm A (H5N6) và các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, mới nổi khác: 100% ổ dịch được phát hiện, xử lý kịp thời, không để bùng phát trong cộng đồng, cơ sở y tế.

2.2.3. COVID-19, Đậu mùa khỉ: Hạn chế tối đa số ca bệnh nặng, tử vong.

2.3.4. Bệnh SXHD: Số mắc/100.000 dân ≤ 150 , tỷ lệ tử vong/mắc $< 0,09\%$, tỷ lệ ca lâm sàng được xét nghiệm định tuýp vi rút 3%. Duy trì giám sát véc tơ thường xuyên tối thiểu 02 điểm do tỉnh quản lý và 01 điểm do huyện, thành phố quản lý.

2.3.5. Bệnh Sốt rét: Tỷ lệ mắc/1000 dân $\leq 0,06$, không có trường hợp tử vong.

2.3.6. Bệnh Đại: Không chế ≤ 02 trường hợp tử vong.

2.3.7. Bệnh Tay chân miệng: Tỷ lệ mắc: $< 100\%_{\text{0000}}$ dân, tỷ lệ tử vong $< 0,05\%$.

2.3.8. Bệnh Tả: 100% ổ dịch được phát hiện, xử lý kịp thời, không để lây lan trong cộng đồng.

2.3.9. Bệnh Sởi, Rubella: Tỷ lệ mắc $< 5\%_{\text{0000}}$ dân, tỷ lệ tử vong $< 0,05\%$.

2.3.10. Bệnh ho gà, bạch hầu, viêm não Nhật bản B và các bệnh truyền nhiễm khác trong chương trình tiêm chủng mở rộng: Giảm 5% so với trung bình giai đoạn 2016-2020.

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác tổ chức, chỉ đạo điều hành

- Chỉ đạo tổ chức triển khai sớm, kịp thời, hiệu quả kế hoạch phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2024; chỉ đạo thường xuyên, kịp thời công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm trên cơ sở theo dõi chặt chẽ, bám sát diễn biến tình hình dịch bệnh tại tỉnh Đắk Nông, trong nước và trên thế giới với quan điểm phòng bệnh từ xa, từ sớm, ngay từ cơ sở; chỉ đạo triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm trong mùa lễ hội đầu năm và tại các sự kiện chính trị, văn hóa - xã hội; phòng, chống dịch trong và sau thiên tai, bão lụt và các chương trình cộng đồng chung tay phòng, chống dịch.

- Chỉ đạo việc nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp trong phòng, chống dịch bệnh; đảm bảo chuẩn bị sẵn sàng các phương án ứng phó với các đại dịch hoặc các tình huống khẩn cấp về dịch bệnh; xác định vị trí, vai trò và tầm quan trọng của y tế cơ sở; củng cố, nâng cao năng lực của hệ thống phòng, chống dịch các tuyến, đặc biệt tại các vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, vùng biên giới, và huy động sự tham gia của chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội trong phòng, chống dịch.

- Thực hiện công bố dịch bệnh truyền nhiễm nhóm B và nhóm C; đề nghị Bộ Y tế công bố dịch bệnh truyền nhiễm nhóm A theo quy định.

- Chỉ đạo Sở Y tế phối hợp với các Sở, Ban, ngành, địa phương triển khai hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm.

2. Chuyên môn kỹ thuật

2.1. Công tác dự phòng

2.1.1. Công tác kiểm soát dịch

- Theo dõi, giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh; thường xuyên phân tích, đánh giá, dự báo tình hình dịch; chuẩn bị sẵn sàng các phương án bảo đảm công tác y tế với mọi tình huống có thể xảy ra của dịch bệnh.

- Rà soát, cập nhật, xây dựng, sửa đổi và bổ sung các hướng dẫn chuyên môn về giám sát, phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm.

- Chủ động công tác giám sát, triển khai hiệu quả giám sát thường xuyên, giám sát dựa vào sự kiện để phát hiện sớm các ca bệnh ngay tại cửa khẩu, trong cộng đồng và tại các cơ sở y tế thực hiện mục tiêu ngăn chặn nguồn lây xâm nhập từ bên ngoài và khoanh vùng, dập dịch từ bên trong để xử lý kịp thời, kiểm soát sự lây lan, hạn chế trường hợp bệnh nặng, tử vong. Tiếp tục thực hiện giám sát trọng điểm. Cảnh báo và đề xuất các biện pháp đáp ứng kịp thời, phù hợp với các tình huống xảy ra của dịch bệnh.

- Thực hiện sớm, kịp thời các hoạt động đáp ứng với bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm theo Thông tư số 17/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ Y tế về hướng dẫn giám sát và đáp ứng với bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm (sau đây gọi là Thông tư 17/2019/TT-BYT) và thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, đảm bảo chất lượng chế độ báo cáo bệnh truyền nhiễm theo Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ Y tế.

2.1.2. Công tác kiểm dịch y tế

- Tổ chức triển khai hiệu quả Nghị định số 89/2018/NĐ-CP ngày 25/6/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về kiểm dịch y tế biên giới (sau đây gọi là Nghị định 89/2018/NĐ-CP). Tiếp tục đẩy mạnh công tác giám sát, khai báo phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm tại các cửa khẩu và thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, đảm bảo chất lượng báo cáo hoạt động kiểm dịch y tế theo Thông tư số 28/2019/TT-BYT ngày 28/10/2019 về hướng dẫn việc thông tin, báo cáo hoạt động kiểm dịch y tế biên giới (sau đây gọi là Thông tư 28/2019/TT-BYT).

- Đẩy mạnh phối hợp liên ngành tại các cửa khẩu; tham gia các đoàn công tác liên ngành về đánh giá việc nâng cấp các cửa khẩu và việc triển khai thực hiện các hoạt động phối hợp liên ngành tại cửa khẩu.

- Rà soát, cập nhật các hướng dẫn chuyên môn về quy trình kiểm dịch tại các cửa khẩu phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật.

2.1.3. Công tác tiêm chủng và an toàn sinh học

- Thực hiện tốt chương trình tiêm chủng mở rộng, thường xuyên rà soát đối tượng và tổ chức tiêm vét các loại vắc xin trong tiêm chủng mở rộng, đặc biệt tại các vùng lõm, vùng có dân tộc thiểu số sinh sống.

- Tăng cường chất lượng công tác quản lý thông tin tiêm chủng; theo dõi, giám sát, tổng hợp, thực hiện việc chia sẻ thông tin, phân tích các trường hợp tai biến nặng sau tiêm. Thực hiện việc báo cáo, chia sẻ thông tin về các trường hợp tai biến nặng sau tiêm theo đúng quy định.

2.2. Công tác điều trị

- Tổ chức thực hiện hiệu quả việc phân tuyến, phân luồng khám, sàng lọc bệnh; đảm bảo công tác thu dung, cấp cứu, cách ly, điều trị, đặc biệt với các nhóm nguy cơ cao như phụ nữ có thai, người mắc bệnh mạn tính, người già và trẻ em, hạn chế đến mức thấp nhất các trường hợp tử vong; thực hiện nghiêm việc kiểm soát nhiễm khuẩn, không để lây nhiễm chéo trong các cơ sở khám, chữa bệnh.

- Tăng cường năng lực cho cơ sở khám, chữa bệnh các tuyến, tổ chức phân tuyến điều trị, phòng chống lây nhiễm chéo tại các cơ sở khám, chữa bệnh. Tổ chức các đội cấp cứu lưu động để hỗ trợ tuyến dưới. Tăng cường năng lực hồi sức tích cực cho các tuyến đáp ứng yêu cầu điều trị; tổ chức đào tạo, tập huấn về các phác đồ điều trị, hồi sức cấp cứu, chăm sóc bệnh nhân, phòng, chống lây nhiễm.

3. Công tác hậu cần

- Thường xuyên rà soát để đảm bảo hậu cần, kinh phí, thuốc, vắc xin, sinh phẩm, vật tư, hóa chất, trang thiết bị, nhân lực đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm.

- Rà soát, kiện toàn lực lượng phòng, chống dịch đảm bảo đủ nhân lực, năng lực và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

4. Công tác truyền thông và ứng dụng công nghệ thông tin

- Chủ động cung cấp thông tin về tình hình dịch bệnh truyền nhiễm và các khuyến cáo phòng, chống dịch bệnh; đẩy mạnh tuyên truyền qua hệ thống truyền thông cơ sở và các kênh truyền thông phù hợp như thông điệp, infographic, video, audio trên các phương tiện truyền thông đại chúng, mạng xã hội, internet.

- Tăng cường truyền thông phòng bệnh để nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của người dân trong việc bảo vệ sức khỏe của bản thân, gia đình và cộng đồng; khuyến khích thực hiện 2K (Khẩu trang - Khử khuẩn) tại các địa điểm tập trung đông người, trên các phương tiện giao thông công cộng và tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Tổ chức triển khai các hoạt động truyền thông đặc thù với từng dịch bệnh truyền nhiễm; tổ chức các đợt cao điểm tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm theo mùa, các kỳ lễ hội, các sự kiện lớn của quốc gia; các chiến dịch truyền thông tuyên truyền phong trào vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe Nhân dân và các chiến dịch truyền thông hưởng ứng các ngày phòng, chống dịch bệnh³.

³ Ngày thế giới phòng, chống sốt rét (25/4), Ngày ASEAN phòng chống sốt xuất huyết (15/6), Ngày thế giới phòng, chống viêm gan (28/7), Ngày thế giới phòng chống đại (28/9), Ngày Quốc tế phòng, chống dịch (27/12)...

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp, các nguồn tài chính và nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp thực hiện Kế hoạch; đề xuất kinh phí, nguồn lực, các giải pháp chuyên môn triển khai thực hiện đảm bảo mục tiêu đề ra. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc công bố dịch bệnh truyền nhiễm nhóm B, nhóm C và đề nghị Bộ Y tế công bố dịch bệnh truyền nhiễm nhóm A theo quy định.

- Tăng cường triển khai giám sát thường xuyên, giám sát trọng điểm, giám sát dựa vào sự kiện và đáp ứng với bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm; chủ động theo dõi, giám sát tại cửa khẩu, tại cộng đồng và trong các cơ sở y tế, phát hiện sớm, đáp ứng nhanh, kịp thời và xử lý triệt để các ổ dịch bệnh truyền nhiễm, không để lây lan rộng, bùng phát kéo dài tại cộng đồng; tiếp tục tổ chức tiêm chủng đảm bảo an toàn, khoa học, hiệu quả.

- Chỉ đạo các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn thực hiện tốt công tác thu dung bệnh nhân, điều trị kịp thời, hạn chế tối đa các trường hợp chuyển nặng, tử vong và kiểm soát nhiễm khuẩn, không để lây nhiễm chéo trong các cơ sở y tế và đảm bảo thuốc, sinh phẩm, vật tư, hóa chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm.

- Phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan, chính quyền địa phương các cấp: Tổ chức triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm trên địa bàn; thường xuyên tổ chức chiến dịch diệt bọ gậy, lăng quăng và huy động sự tham gia của chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể tại cơ sở để duy trì triển khai tổ phòng chống sốt xuất huyết cộng đồng để tuyên truyền, giám sát, hướng dẫn việc loại bỏ bọ gậy, lăng quăng tại các hộ gia đình.

- Chỉ đạo các đơn vị y tế trên địa bàn tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông về phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm và tăng cường việc thực hiện báo cáo bệnh truyền nhiễm theo Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế; báo cáo hoạt động kiểm dịch y tế theo Thông tư 28/2019/TT-BYT; quản lý thông tin tiêm chủng.

- Chủ động cập nhật thông tin, tổ chức đưa tin và hướng dẫn các đơn vị viết tin, bài tuyên truyền; nhân bản, biên soạn các tài liệu truyền thông phòng, chống dịch cấp phát cho cộng đồng. Tăng cường truyền thông phòng bệnh nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của người dân để bảo vệ sức khỏe của bản thân, gia đình và cộng đồng; khuyến khích thực hiện 2K (Khẩu trang - Khử khuẩn) tại các điểm tập trung đông người, trên các phương tiện giao thông công cộng và tại các cơ sở khám chữa bệnh.

- Phối hợp với các đơn vị truyền thông, thông tin đại chúng tổ chức để đưa tin kịp thời, chính xác về tình hình dịch bệnh cũng như việc triển khai công tác phòng, chống dịch trên địa bàn tỉnh.

- Củng cố, kiện toàn và tổ chức tập huấn, đào tạo nâng cao năng lực và chất lượng hoạt động của các lực lượng phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm.

- Tổ chức kiểm tra công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm của các đơn vị tại địa phương; tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm và việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm, tiêm chủng.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Xây dựng kế hoạch và các phương án trong phòng, chống dịch bệnh trên động vật; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc triển khai các hoạt động chuyên môn thú y, đồng thời phối hợp với Sở Y tế trong phòng, chống dịch bệnh.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc giám sát, báo cáo tình hình dịch bệnh trên gia súc, gia cầm; thực hiện biện pháp vệ sinh phòng dịch cho vật nuôi; phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra việc vận chuyển gia súc, gia cầm tại các chốt kiểm dịch và giám sát phát hiện sớm các ổ dịch động vật để thực hiện biện pháp khống chế, không để dịch bùng phát trên diện rộng.

- Phối hợp với Sở Y tế chia sẻ thông tin về tình hình dịch bệnh trên động vật, đặc biệt là các bệnh lây truyền từ động vật sang người nhằm chủ động giám sát, xác minh và phối hợp triển khai phòng, chống dịch bệnh.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Đẩy mạnh hoạt động y tế học đường, chỉ đạo việc tuyên truyền, giáo dục việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch trong các trường học.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan triển khai các biện pháp phòng, chống một số bệnh có nguy cơ bùng phát trong trường học như Tay chân miệng, Thủy đậu, Quai bị, Sởi; đặc biệt tại các nhà trẻ, mẫu giáo, trường có tổ chức học bán trú tập trung vào một số nội dung như: Hướng dẫn rửa tay nhiều lần trong ngày bằng nước sạch và xà phòng cho trẻ và người chăm sóc trẻ; vệ sinh lớp học, đồ chơi; quản lý chất thải theo đúng hướng dẫn của ngành Y tế.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn tăng cường công tác phối hợp liên ngành, đặc biệt là công tác phát hiện và báo cáo cho đơn vị y tế cơ sở về các trường hợp nghi nhiễm bệnh để kịp thời triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

4. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Y tế tham mưu cấp có thẩm quyền đảm bảo kinh phí thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định hiện hành.

5. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Đắk Nông, Báo Đắk Nông

- Phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh thông tin kịp thời, chính xác về diễn biến dịch bệnh và công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh cũng như phổ biến cách làm hay,

gương điển hình trong công tác phòng, chống dịch bệnh. Truyền thông giáo dục sức khỏe, nâng cao nhận thức của người dân để người dân chủ động phòng, chống dịch bệnh và hợp tác với cơ quan y tế trong phòng, chống dịch bệnh.

- Phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền chủ động đấu tranh ngăn chặn những thông tin sai sự thật gây hoang mang dư luận xã hội về tình hình dịch bệnh trên không gian mạng và xử lý nghiêm các vi phạm về thông tin phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh thông tin kịp thời, chính xác về diễn biến dịch bệnh và công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh cũng như phổ biến cách làm hay, gương điển hình trong công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Phối hợp với ngành, đơn vị liên quan tổ chức truyền thông giáo dục sức khỏe, nâng cao nhận thức của người dân để người dân chủ động phòng, chống dịch bệnh và hợp tác với cơ quan y tế trong phòng, chống dịch bệnh.

- Phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền chủ động đấu tranh ngăn chặn những thông tin sai sự thật gây hoang mang trong dư luận xã hội về tình hình dịch bệnh và xử lý nghiêm các vi phạm về thông tin phòng, chống dịch bệnh.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan chỉ đạo, giám sát, kiểm tra chặt chẽ công tác phòng, chống dịch bệnh trong các dịp nghỉ lễ, tết, lễ hội.

7. Công an tỉnh

- Chủ động triển khai công tác đảm bảo an ninh, trật tự. Thường xuyên phối hợp thực hiện công tác kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định của pháp luật về phòng, chống dịch bệnh, nhất là đối với hành vi phát tán thông tin sai sự thật gây ảnh hưởng đến công tác phòng, chống dịch. Tổ chức xác minh và xử lý nghiêm các trường hợp tung tin không đúng về tình hình dịch bệnh, gây hoang mang trong cộng đồng.

- Chỉ đạo đơn vị y tế trong ngành có kế hoạch phòng, chống dịch của ngành, báo cáo tình hình dịch bệnh truyền nhiễm về ngành Y tế theo hướng dẫn tại Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế; chỉ đạo Công an các huyện, thành phố tăng cường phối hợp với các Phòng, Ban, đơn vị tại địa phương trong công tác phòng, chống dịch.

- Đảm bảo ổn định an ninh, trật tự xã hội khi dịch bệnh xảy ra, đặc biệt khi dịch bùng phát rộng trong cộng đồng.

9. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Chỉ đạo các chốt tại cửa khẩu phối hợp với ngành Y tế kiểm tra, giám sát chặt chẽ đối tượng nhập cảnh vào tỉnh theo quy định của Chính phủ và thông tin kịp thời tình hình dịch bệnh tại cửa khẩu cho đơn vị y tế dự phòng để triển khai các biện pháp phòng, chống dịch.

- Lập kế hoạch phòng, chống dịch bệnh cho bộ đội và chuẩn bị lực lượng, phương tiện, sẵn sàng kết hợp quân dân y triển khai công tác phòng, chống dịch theo sự điều động của Ban Chỉ đạo, báo cáo tình hình dịch bệnh về ngành Y tế theo Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chế độ khai báo, thông tin, báo cáo bệnh truyền nhiễm.

- Lập kế hoạch về nhu cầu thuốc, hóa chất, phương tiện phòng, chống dịch cho lực lượng quân nhân, đặc biệt là những cán bộ làm nhiệm vụ tại khu vực biên giới cửa khẩu.

10. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Tổ chức phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về việc bảo vệ môi trường nhất là các văn bản có liên quan đến xử lý rác thải y tế.

- Phối hợp với Sở Y tế kiểm tra, hướng dẫn công tác quản lý chất thải y tế tại các bệnh viện, cơ sở y tế.

- Lập và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy định về thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh.

11. Sở Giao thông vận tải

Triển khai tốt các khuyến cáo về phòng, chống dịch bệnh trên các phương tiện tham gia kinh doanh vận tải, đặc biệt là các phương tiện kinh doanh vận tải hành khách; các hành khách phải thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định hiện hành.

12. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo dõi sát diễn biến thị trường, cung cầu, giá cả hàng hóa; có phương án hỗ trợ; chỉ đạo đơn đốc các siêu thị, trung tâm thương mại, chợ, nhà phân phối hàng tiêu dùng thiết yếu trên địa bàn quản lý chủ động xây dựng phương án dự trữ, huy động nguồn hàng đảm bảo số lượng, chất lượng nguồn hàng hóa thiết yếu để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh trong tình huống cần thiết. Sẵn sàng phối hợp với chính quyền các cấp thực hiện điều tiết nguồn hàng, tổ chức cung ứng hàng hóa, bán hàng lưu động phục vụ nhu cầu người dân trên địa bàn khi dịch bệnh xảy ra, đặc biệt khi có xảy ra trên diện rộng theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Rà soát, hướng dẫn các tổ chức, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền quản lý bảo đảm an toàn phòng, chống dịch trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các hội, đoàn thể cấp tỉnh

- Chỉ đạo các tổ chức thành viên tích cực, chủ động phối hợp với ngành Y tế và chính quyền địa phương các cấp tham gia thành lập các tổ, đội phổ biến, thực hiện tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của Nhân dân để thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch, phát huy vai trò, trách nhiệm của mỗi người dân trong việc bảo vệ và nâng cao sức khỏe của mình và cộng đồng; đồng

thời tổ chức giám sát các nguồn lực đầu tư phục vụ công tác phòng, chống dịch, các gói chính sách hỗ trợ của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

- Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, huy động cả hệ thống chính trị, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, huy động toàn dân tham gia công tác phòng, chống dịch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

14. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm trên địa bàn quản lý. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh tại địa phương.

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiêm chủng mở rộng, rà soát đối tượng tiêm chủng, thường xuyên tổ chức tiêm vét đảm bảo tiêm chủng đạt tỷ lệ $\geq 95\%$, không để thôn, xóm, bản trắng về tiêm chủng; tổ chức giám sát chặt chẽ và xử trí các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng trên địa bàn.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các đơn vị liên quan tăng cường quản lý, phát huy vai trò của tổ tự quản, cụm dân cư để quản lý chặt chẽ các hộ gia đình trên địa bàn; tích cực tham gia, phát hiện sớm và báo cáo cho đơn vị y tế cơ sở các trường hợp nghi nhiễm bệnh truyền nhiễm lưu hành tại địa phương, hướng dẫn thực hành vệ sinh phòng bệnh, môi trường xanh, sạch.

- Triển khai Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế và Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

Trên đây là Kế hoạch Phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm tỉnh Đắk Nông năm 2024; yêu cầu các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao để triển khai thực hiện./

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Viện VSDT Tây Nguyên;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đơn vị, địa phương (TV BCĐ PC dịch ở người tỉnh theo QĐ số 954 ngày 07/7/2021 của UBND tỉnh);
- Lưu: VT, CTTĐT; KGVX (S).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tôn Thị Ngọc Hạnh

Phụ lục 1

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu năm 2023 cụ thể
(Kèm theo Kế hoạch số 161/KH-UBND, ngày 13/3/2024 của UBND tỉnh)

Tên bệnh	Chỉ tiêu năm 2023	Kết quả năm 2023	Đánh giá
COVID-19	Không để bùng phát trong cộng đồng, cơ sở y tế	Ghi nhận 1.006 ca, 02 ca tử vong; đã hơn 07 tháng không ghi nhận thêm ca bệnh ⁴	Đạt
Các bệnh: Ebola, MERS-CoV, cúm A (H7N9)	Hạn chế tối đa dịch bệnh xâm nhập và lây lan trong tỉnh	Không ghi nhận	Đạt
Các bệnh: cúm A (H5N1), cúm A (H5N6), Đậu mùa khỉ và các bệnh nguy hiểm, mới nổi	100% ổ dịch được phát hiện, xử lý kịp thời, không để bùng phát trong cộng đồng và các cơ sở y tế	Không ghi nhận	Đạt
Sốt xuất huyết Dengue	Số mắc/100.000 dân: giảm 5% so với năm 2022 (<350/100.000); Tỷ lệ tử vong/mắc: < 0,09%	Tỷ lệ mắc: < 234,5/100.000 dân; không có trường hợp tử vong	Đạt
Tay chân miệng	Tỷ lệ mắc: <100/100.000 dân; Tỷ lệ tử vong: < 0,05%	Tỷ lệ mắc: 97,5/100.000 dân; Tỷ lệ tử vong: 0,00%	Đạt
Sốt rét	Tỷ lệ mắc/1.000 dân là 0,12; Tỷ lệ tử vong \leq 0,1/100.000 dân	Tỷ lệ mắc: 0,007/100.000 dân; không có trường hợp tử vong	Đạt
Bệnh Đại	\leq 02 trường hợp tử vong	02 trường hợp tử vong	Đạt
Sởi, Rubella	Tỷ lệ mắc: < 40/100.000 dân; Tỷ lệ tử vong: < 0,1%	Tỷ lệ mắc: 0,5/100.000 dân; Tỷ lệ tử vong: 0%	Đạt

⁴ Theo số liệu xuất từ phần mềm TT54, ngày xuất 31/12/2023

Tên bệnh	Chỉ tiêu năm 2023	Kết quả năm 2023	Đánh giá
Tả, Ly trực trùng	100% ổ dịch được phát hiện, xử lý kịp thời, không để lây lan trong cộng đồng	Không ghi nhận	Đạt
Ho gà, bạch hầu, viêm não Nhật bản B và các bệnh khác trong TCMR	Giảm 5% so với trung bình giai đoạn 5 năm 2016 - 2020	Không ghi nhận	Đạt

Phụ lục 2

Các chỉ tiêu dự kiến năm 2024

(Kèm Kế hoạch số 161/KH-UBND, ngày 15 /3/2024 của UBND tỉnh)

Stt	Nội dung chỉ tiêu thực hiện	ĐVT	Kết quả năm 2023	Chỉ tiêu năm 2024	Ghi chú
1	Phòng, chống dịch bệnh chung				
1.1	Tỷ lệ cơ sở y tế trên địa bàn quản lý thực hiện giám sát, phát hiện và báo cáo bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm theo quy định của Bộ Y tế	%	100	100	Theo Thông tư số 17/2019/TT-BYT, về hướng dẫn giám sát và đáp ứng với bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm
1.2	Tỷ lệ các ổ dịch bệnh truyền nhiễm được xử lý theo quy định về chuyên môn và thời gian	%	100	100	Theo Thông tư số 17/2019/TT-BYT, về hướng dẫn giám sát và đáp ứng với bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm
1.3	100% ổ dịch các bệnh cúm A (H5N1), cúm A (H5N6), COVID-19, Đậu mùa khỉ và các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, mới nổi khác được phát hiện, xử lý kịp thời, không để bùng phát trong cộng đồng, cơ sở y tế.	%	100	100	Quyết định số 266/QĐ-BYT, 02/02/2024 của Bộ Y tế về ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2024
1.4	100% ổ dịch các bệnh Tả, Lỵ trực trùng và các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, mới nổi khác được phát hiện, xử lý kịp thời, không để bùng phát trong cộng đồng.	%	100	100	

Stt	Nội dung chỉ tiêu thực hiện	ĐVT	Kết quả năm 2023	Chỉ tiêu năm 2024	Ghi chú
1.5	Không chế số trường hợp tử vong do bệnh Đại	Ca	02	≤ 02	Quyết định số 266/QĐ-BYT ngày 02/02/2024 của Bộ Y tế về ban hành kế hoạch phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2024; Theo đặc điểm dịch tễ học bệnh Đại (Báo cáo 5 năm của CDC năm 2023)
1.6	Tỷ lệ mắc bệnh Tay chân miệng/100.000 dân	$\frac{0}{0000}$	97,52	< 100	Quyết định số 266/QĐ-BYT ngày 02/02/2024 của Bộ Y tế về ban hành kế hoạch phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2024
1.7	Tỷ lệ tử vong/mắc do bệnh Tay chân miệng	%	0,00	$< 0,05$	
1.8	Tỷ lệ mắc bệnh Sởi, Rubella/100.000 dân	$\frac{0}{0000}$	0,00	< 40	
1.9	Tỷ lệ tử vong/mắc do bệnh Sởi, Rubella	%	0,00	$< 0,1$	
1.10	Tỷ lệ lấy mẫu các trường hợp sốt phát ban nghi Sởi/100.000 dân	$\frac{0}{0000}$		≥ 2	Theo kế hoạch tiêm chủng mở rộng của Bộ Y tế năm 2023
1.11	Tỷ lệ lấy mẫu các trường hợp nghi Liệt mềm cấp/100.000 trẻ dưới 15 tuổi	$\frac{0}{0000}$		≥ 2	Theo kế hoạch tiêm chủng mở rộng của Bộ Y tế năm 2023
2	Hoạt động phòng chống Lao				Công văn 3963/BVPTW-CTCL ngày 28/12/2023 của Bệnh viện Phổi Trung ương
2.1	Tỷ lệ phát hiện các thể mắc Lao trên 100.000 dân	$\frac{0}{0000}$	42,2	≥ 40	
2.2	Tỷ lệ tử vong do Lao trên 100.000 dân	$\frac{0}{0000}$	0	≤ 1	

Stt	Nội dung chỉ tiêu thực hiện	ĐVT	Kết quả năm 2023	Chỉ tiêu năm 2024	Ghi chú
2.3	Tỷ lệ điều trị thành công	%	98	≥ 95	
2.4	Số bệnh nhân Lao phổi có bằng chứng vi khuẩn mới được phát hiện trên 100.000 dân	⁰ / ₀₀₀₀	30,2	≥ 28	
3	Hoạt động phòng chống Phong				Theo Công văn số 1940/CV-BVDLTW của Bệnh viện Da liễu Trung ương
3.1	Số bệnh nhân mắc mới bệnh Phong trên 100.000 dân	⁰ / ₀₀₀₀	0	< 1	
3.2	Số bệnh nhân hiện mắc bệnh Phong trên 10.000 dân	⁰ / ₀₀₀	0	< 0,2	
3.3	Tỷ lệ BN Phong dị hình tàn tật được chăm sóc y tế	%	100	100	
3.4	Tỷ lệ bệnh nhân tàn tật nặng được phục hồi chức năng, hòa nhập cộng đồng trên tổng số bệnh nhân Phong được chăm sóc y tế	%	100	100	
3.5	Huyện, thành phố đã được công nhận đạt các tiêu chí loại trừ bệnh Phong quy mô cấp huyện tiếp tục triển khai các hoạt động duy trì thành quả loại trừ bệnh Phong quy mô cấp huyện	Đơn vị	4	4	
3.6	Huyện, thành phố triển khai các tiêu chí loại trừ bệnh Phong quy mô cấp huyện	Đơn vị	4	4	
4	Hoạt động phòng chống sốt rét, ký sinh trùng				
4,1	Tỷ lệ mắc sốt rét/1.000 dân	‰	0,007	0,06	
4,2	Tỷ lệ tử vong do sốt rét/100.000 dân	⁰ / ₀₀₀₀	0	0	
4,3	Tỷ lệ học sinh tại các trường tiểu học được tẩy giun ít nhất 01 lần/năm	%	98,97	> 90	

Stt	Nội dung chỉ tiêu thực hiện	ĐVT	Kết quả năm 2023	Chỉ tiêu năm 2024	Ghi chú
5	Hoạt động phòng, chống Sốt xuất huyết				Quyết định số 266/QĐ-BYT ngày 02/02/2024 của Bộ Y tế về kế hoạch phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2024
5.1	Khống chế tỷ lệ mắc Sốt xuất huyết/100.000 dân	⁰ /0000	234,5	≤ 150	
5.2	Khống chế tỷ lệ tử vong/mắc do Sốt xuất huyết	%	0	< 0,09	
5.3	Duy trì giám sát véc tơ thường xuyên Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh thực hiện	Điểm	02	≥ 02	
5.4	Duy trì giám sát véc tơ thường xuyên Trung tâm Y tế huyện, thành phố thực hiện	Điểm	01	≥ 01	
6	Hoạt động Tiêm chủng mở rộng (TCMR)				
6.1	Tỷ lệ huyện, thành phố duy trì thành quả loại trừ uốn ván sơ sinh	%	87,5	100	Căn cứ dựa trên chỉ tiêu Chương trình TCMR giao năm 2023
6.2	Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ vắc xin cho trẻ < 1 tuổi theo quy mô xã, phường, thị trấn	%	51,5	≥ 95	Theo Nghị quyết số 110/NQ-HĐND, ngày 11/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh
6.3	Tỷ lệ phụ nữ có thai được tiêm đủ mũi vắc xin uốn ván (UV2+) theo quy mô xã, phường, thị trấn	%	84,1	≥ 85	Căn cứ dựa trên chỉ tiêu Chương trình TCMR giao năm 2023
6.4	Tỷ lệ tiêm vắc xin viêm gan B sơ sinh trong 24 giờ	%	88,8	≥ 80	Căn cứ dựa trên chỉ tiêu Chương trình TCMR giao năm 2023

Stt	Nội dung chỉ tiêu thực hiện	ĐVT	Kết quả năm 2023	Chỉ tiêu năm 2024	Ghi chú
6.5	Tỷ lệ trẻ đủ điều kiện được tiêm vắc xin VGB trong 24h đầu sau sinh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh và Trung tâm Y tế các huyện, thành phố	%	100	100	
6.6	Tỷ lệ đối tượng phụ nữ tuổi sinh đẻ và phụ nữ có thai tại vùng nguy cơ cao được tiêm vắc xin uốn ván	%	0	≥ 90	Kế hoạch số 141/KH-SYT ngày 14/9/2023 của Sở Y tế về tiêm bổ sung vắc xin uốn ván cho phụ nữ có thai và nữ tuổi sinh đẻ tại vùng nguy cơ cao tỉnh Đắk Nông năm 2023
6.7	Tỷ lệ trẻ được xác định chưa tiêm chủng hoặc tiêm chủng chưa đủ mũi vắc xin Sởi, Sởi-Rubella (MR), vắc xin Bại liệt (OPV, IPV) và Viêm não Nhật Bản (VNNB) được tiêm chủng bù liều để phòng bệnh trong triển khai kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học	%	0	≥ 90	Kế hoạch số 606/KH-UBND ngày 25/9/2023 của UBND tỉnh Đắk Nông về triển khai kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học trên địa bàn tỉnh Đắk Nông
6.8	Tỷ lệ trẻ được tiêm bù mũi các vắc xin trong TCMR cho đối tượng năm 2023	%	0	≥ 90	Công văn số 31/VSDTTƯ-TCQG ngày 09/01/2024 của Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương về việc tổ chức tiêm chủng thường xuyên và tiêm bù mũi các vắc xin trong TCMR

Stt	Nội dung chỉ tiêu thực hiện	ĐVT	Kết quả năm 2023	Chỉ tiêu năm 2024	Ghi chú
7	Tỷ lệ các đối tượng được kiểm tra, giám sát các bệnh truyền nhiễm theo đúng quy định của pháp luật tại khu vực các cửa khẩu				
7.1	Người xuất, nhập cảnh	%	63,2	$\geq 50^5$	
7.2	Phương tiện xuất cảnh, nhập cảnh	%	66,7	$\geq 50^6$	
7.3	Hàng hoá xuất nhập cảnh theo quy định phải kiểm tra	%	63,4	$\geq 50^6$	
7.4	Thực hiện xử lý và cấp giấy chứng nhận cho các đối tượng kiểm dịch y tế theo quy định (<i>người, phương tiện, hàng hoá</i>)	%	-	$\geq 50^6$	
7.5	Các đối tượng khác (<i>nếu có</i>) như thi thể, hài cốt (<i>bao gồm cả tro cốt</i>), mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người	%	100	100 ⁶	
7.6	Tỷ lệ các cửa khẩu trên địa bàn được giám sát, kiểm soát định kỳ một số vector và chuột truyền bệnh theo quy định tại khu vực cửa khẩu	%	100	100	
7.7	Tỷ lệ các đối tượng kiểm dịch y tế được cung cấp thông tin cho các đơn vị liên quan để quản lý và giám sát dịch bệnh	%	100	100	

⁵ Chỉ thực hiện trong quá trình triển khai thường trực tại cửa khẩu.